TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 17-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Bình;

Bà Trần Thị Loan.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đặng Thị Kim Liên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Đào Duy Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 (Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 07/10/2019), đối với bị cáo:

Phạm Ngọc C, sinh ngày 24/6/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc C và bà Phạm Thị P (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2017, bị Công an phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị tạm giữ từ ngày 09/5/2019 đến ngày 15/5/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi trú. Ngày 12/8/2019 bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giữ, đến ngày 21/8/2019 chuyển tạm giam đến nay, có mặt;

- *Bị hại:* Cháu Vũ Hải N, sinh ngày 09/10/2002; người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vũ Văn P, sinh năm 1969 (là bố đẻ cháu N); cùng cư trú tại: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08/5/2019, Phạm Ngọc C sau khi xuống xe buýt, C đi bộ qua khu vực sân vận động thuộc thôn K, xã C thì phát hiện xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ3-530.22 của cháu Vũ Hải N (chìa khóa vẫn treo ở móc xe) để cùng một số xe máy, xe máy điện khác ở trước cổng sân vận động, nhưng không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp. C lấy xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ3-530.22 điều khiển bỏ chạy, thì bị nhân dân phát hiện bắt giữ và bàn giao cho Công an xã C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐG ngày 09/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng kết luận:*"01 xe máy điện nhãn hiệu Việt Thái, loại XMEN, màu xanh, biển kiểm soát 15MĐ3-530.22 đã qua sử dụng với giá trị còn lại = 30,3%= 4.000.000 đồng"*.

Kết luận giám định số 323/KLGĐ(Đ6) ngày 26/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 02/5/2019 của Công an huyện Tiên Lãng, xác định: "*Số khung, số máy của xe máy điện, biển kiểm soát 15MĐ3-530.22 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hay sửa chữa, chủ xe là Vũ Hải N ở thôn Nam Tử 1, xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng"*.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Phạm Ngọc C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên và khai nhận không mang theo dụng cụ, không bàn bạc với ai trước khi trộm cắp xe máy điện. C thấy một số người đang đá bóng ở sân vận động xã C, không để ý đến các xe máy, xe máy điện để trước cổng sân vận động nên đã lấy 01 xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ3-530.22, đi được khoảng 50m thì bị bắt quả tang. Trong thời gian bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, C đã bỏ trốn khỏi địa phương nên bị truy nã, đến ngày 12/8/2019 thì bị bắt.

Tại Cơ quan điều tra, cháu Vũ Hải N khai, chiều ngày 08/5/2019, N đi xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ3-530.22 đến sân vận động xã C đá bóng cùng các bạn và để xe ở cổng sân vận động. Trong lúc đá bóng, N nghe thấy tiếng người hô trộm, nên chạy ra chỗ để xe thì phát hiện mất xe máy điện. N đã cùng mọi người đuổi theo, bắt giữ được Phạm Ngọc C và xe máy điện của N. Cháu N đã nhận lại được xe nên N và người đại diện không có yêu cầu gì đối với Phạm Ngọc C.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 29/8/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Ngọc C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 29/8/2019, truy tố Phạm Ngọc C về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố Phạm Ngọc C phạm tội Trộm

cắp tài sản và xử phạt từ 09 đến 12 tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên thu thập đã đầy đủ và theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của BLTTHS; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc C phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và kết luận định giá tài sản. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi ngày 08/5/2019 của Phạm Ngọc C lén lút, bí mật lấy đi 01 chiếc xe máy điện, trị giá 4.000.000 đồng của cháu Vũ Hải N là phạm tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 BLHS.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an - xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự đã được xóa nhưng phải thấy rằng bị cáo có nhân thân không tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, trong thời gian bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt cách ly nhưng ở mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét

thấy tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; mặt khác bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về thiệt hại dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì về thiệt hại dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ 01 xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ3-530.22. Xét thấy, chiếc xe này là tài sản hợp pháp của cháu Vũ Hải N nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho cháu N quản lý, sử dụng là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 260 BLTTHS; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc C phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 09 (chín) tháng tù, trừ cho C 06 (sáu) ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 09/5/2019 đến ngày 15/5/2019). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/8/2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Ngọc C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại cháu Vũ Hải N và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Chi